TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HSST
Ngày: 20-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây.

Ông Trần Thanh Hùng.

Bà Vũ Thị Ngọc Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Thời Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 313/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Trương Hiệp C (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày 09 tháng 01 năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 282, đường H, khu phố E, phường X, TP L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Trương T, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Lã Thị Mai H, sinh năm 1964.

Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là thứ ba và chưa có vợ, con.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 02/11/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 01/8/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 27/02/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 28/5/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 29/8/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (thành phố L), tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai 20 tháng. Đến ngày 14/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính đối với Trương Hiệp C.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

2. Họ và tên: Châu Nhuận P (tên gọi khác: Xì đỏ); Giới tính: Nam.

Sinh ngày 25 tháng 9 năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: 272, đường H, khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: lớp 6/12.

Họ tên cha: không rõ; Họ tên mẹ: Châu Thị kim C1, sinh năm: 1974.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 06/01/2016, Châu Nhuận P bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Qua xác minh P đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 03/7/2014, Châu Nhuận P bị Công an thị xã L, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo, về hành vi đánh bạc.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị Yến O (tên gọi khác: không); Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 08 tháng 4 năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp B, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959 (đã chết) và mẹ tên Sú A D, sinh năm 1974.

Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai, sống như vợ chồng với Lê Hồng N, sinh năm 1990 và có một con chung sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Hiệp C*: Luật sư Trần Nghiêm Công M – Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Châu Nhuận P:* Luật sư Võ Minh C2 – Công ty L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến O*: Luật sư Nguyễn Thị L1 – Công ty L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Quỳnh T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 8, Tổ C, khu phố E, phường T, TP B, Đồng Nai.

Các bị cáo, luật sư bào chữa cho các bị cáo và chị T1 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hiệp C và Nguyễn Thị Yến O chung sống với nhau như vợ chồng và đều là người sử dụng ma tuý. Từ khoảng đầu tháng 10/2023 đến ngày 08/5/2024, C đã 13 lần đi đến khu vực thuộc xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mua 1.210gam (loại Methamphetamine), với giá 383.500.000 đồng của người tên H2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch), thông qua hình thức chuyển khoản (C sử dụng tài khoản ngân hàng V1 số 1030686306 mang tên Trương Hiệp C và tài khoản ngân hàng V2 số 108866802706 mang tên Nguyễn Thị Yến O chuyển trả tiền mua ma túy đến các tài khoản ngân hàng T4 số 2499115588 và tài khoản ngân hàng V2 số 109877942183 do H2 cung cấp). Sau đó, C mang về nhà tại khu phố E, phường X, TP L, tỉnh Đồng Nai phân thành nhiều gói để mang bán lại kiếm lời. Trong quá trình mua bán ma túy, C rủ O và Châu Nhuận P cùng mang ma túy đi bán và được O, P đồng ý.

Từ tháng 10/2023 đến ngày 09/5/2024, tại nơi ở của C và địa điểm thuộc các phường X, X, Xuân T2, Bảo V và xã B đều thuộc TP L, tỉnh Đồng Nai, C đã nhiều lần bán nhiều gói ma túy đá, với giá từ 200.000 đồng đến 4.500.000 đồng/gói cho Châu Nhuận P, Lê Hồng N (sinh năm 1990, cư trú tại H, khu phố B, phường B, TP L, tỉnh Đồng Nai) và các đối tượng tên S, Q, H1, X, T3 và nhiều người khác (chưa rõ lai lịch).

Từ tháng 03/2024 đến ngày 09/5/2024, C đã 09 lần trực tiếp đưa 54 gói ma túy đá (có khối lượng 285gam) cho P và 02 lần C thông qua O đưa 12 gói ma túy đá (có khối lượng 70gam) cho P để mang về nhà trọ "Ngọc Dung" thuộc khu phố N, phường X, TP L, tỉnh Đồng Nai, cất giấu và P tiếp tục phân chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán. Sau đó, P đã 64 lần giúp sức cho C mang 65 gói ma túy đá trên đến địa điểm thuộc các phường X, X, Xuân T2, Bảo V và xã B, để bán với giá từ 1.500.000 đồng đến 6.000.000 đồng/gói cho các đối tượng tên S, Q, H1, X, T3 và nhiều người khác (chưa rõ lai lịch), C trả công cho P 20.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Yến O, từ đầu tháng 3/2024 đến cuối tháng 4/2024, tại khu vực thuộc khu phố B, phường B, TP L, tỉnh Đồng Nai, O đã 04 lần giúp sức C bán 04 gói ma túy đá, với giá 2.500.000 đồng/gói cho Lê Hồng N.

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 09/5/2024, tại đoạn đường H thuộc khu phố E, phường X, TP L, C cất giấu trong người 01 gói ma túy đá và chuẩn bị điều khiển xe môtô biển số 60B2-869.86 để mang đi bán cho người tên T3 (chưa rõ lai lịch) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy đá (ký hiệu M1); 01 xe môtô biển số 60B2-869.86 kèm giấy chứng nhận đăng ký môtô biển số 60B2-869.86 mang tên Trương Hiệp C (có số khung: MH1JM512XNK143856; số máy: JM51E2142876; màu sơn: xanh đen). Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của C tại 4, khu phố E, phường X, TP L, tỉnh Đồng Nai thu giữ của C: 02 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 bình giữ nhiệt màu xanh bằng kim loại (C dùng để cất giấu ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bình, ống hút, nỏ thủy tinh); 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly (cân điện tử); 01 điện thoại di động hiệu S1 A55 5G màu tím (có số sêri: R5CX408YHKP, kèm số thuê bao 0393.706.433). Ngoài ra, thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G màu tím (có số sêri: R5CX332G3LV, kèm số thuê bao 1: 0344.486.395 và số thuê bao 2: 0979.915.902) của C đưa cho O sử dụng.

* Tại Kết luận giám định số 996/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1), được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 2,5048 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2), được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 27,1134gam, loại Methamphetamine.

(Bút lục số: 130).

Vào lúc 19 giờ ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Đồng Nai khám xét khẩn cấp tại phòng trọ số 1 nhà trọ "N" thuộc khu phố N, phường X, TP L, tỉnh Đồng Nai nơi ở của Châu Nhuận P thu giữ: 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng mà P chưa kịp mang đi bán. Ngoài ra, còn thu giữ của P 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 09 Pro màu xanh, số sêri 27953/20W302280, kèm theo số thuê bao 0376.293.196 và 01 cân tiểu ly (cân điện tử).

* Tại Kết luận giám định số: 995/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 0,6232gam, loại Methamphetamine (Bút lục số: 134).

Quá trình điều tra, làm rõ:

- Trương Hiệp C thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy được số tiền 110.000.000 đồng, C sử dụng 30.000.000 đồng mua 02 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G màu tím (đã bị thu giữ trên) và trả công cho P 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 60.000.000 đồng C đã tiêu xài hết.

- Ngày 11/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 2858/LPT-CSMT với số tiền 11.446.261 đồng đối với số tài khoản 1030686306 mang tên Trương Hiệp C tại ngân hàng V1. C khai số tiền này do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

- Cơ quan điều tra tiến hành xác minh số tài khoản 109877942183 của ngân hàng V2 thì chủ tài khoản tên Nguyễn Viết H2 (sinh năm 1994, cư trú tại ấp T, xã

X, huyện X, tỉnh Đồng Nai), hiện Nguyễn Viết H2 đã bỏ đi khỏi địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chưa làm việc được.

- Cơ quan điều tra tiến hành xác minh số tài khoản 2499115588 của ngân hàng T4 thì chủ tài khoản tên Trần Thị Quỳnh T1 (sinh năm 1987, cư trú tại 84/1, tổ C, khu phố E, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai. Qua làm việc chị Trần Thị Quỳnh T1 khai không đứng ra mở tài khoản cũng như việc không cho bất cứ ai mượn thông tin cá nhân để mở tài khoản trên.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-P1 ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Trương Hiệp C, Châu Nhuận P về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến O về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Hiệp C mức án chung thân. Căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Nhuận P 20 năm tù. Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 251; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến O từ 15 năm đến 17 năm tù.

Quan điểm của luật sư Trần Nghiêm Công M – người bào chữa cho bị cáo Trương Hiệp C: Viện kiểm sát truy tố bị cáo C về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng nên tôi không tranh luận về tội danh. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Quá trình điều tra, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan chức năng để làm sáng tỏ vụ án, các địa điểm mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn, các đối tượng liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, bị cáo có mẹ già, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của luật sư Nguyễn Thị L1 – người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến O: Tôi đồng tình với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo O chỉ là người đưa ma túy theo yêu cầu của C, bị cáo không nhận tiền từ người mua ma túy nên bị cáo chỉ có vai trò giúp sức. Bị cáo còn có con nhỏ, bà ngoại lại không có công ăn việc làm. Bị cáo có trình độ học vấn thấp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về nuôi con.

Quan điểm của luật sư Võ Minh C2 – người bào chữa cho bị cáo Châu Nhuận P: Tôi đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo P. Quá trình điều tra cho thấy bị cáo P không phải là người trực tiếp mua bán ma túy. Bị cáo không biết người mua, không biết giá, không nhận tiền, chỉ thực hiện theo sự chỉ đạo của người khác. Bị cáo chỉ là người giúp sức, có vai trò không đáng kể. Bị cáo không có cha nên cũng rất thiệt thòi. Bị cáo không được học hành đầy đủ nên là giảm nhận thức của bị cáo. Bị cáo không nghĩ giao ma túy là mua bán trái phép chất ma túy, không nghĩ hình phạt nặng. Từ đó, đề nghị coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 58, 54 Bộ luật Hình sự để tuyên bị cáo mức án tù thấp nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra, các bị cáo Trương Hiệp C, Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O khai nhận:

Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng nên trong khoảng thời gian từ tháng 10/2023 đến ngày 08/5/2024, Trương Hiệp C đã 13 lần đi đến khu vực thuộc xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mua 1.210gam ma túy (loại Methamphetamine), với giá 383.500.000 đồng của người tên H2 (chưa rõ lai lịch) để mang bán lại kiếm lời. Ngoài ra, C còn rủ Nguyễn Thị Yến O và Châu Nhuận P tham gia bán ma túy cho C, cụ thể: từ tháng 10/2023 đến ngày 09/5/2024, tại nơi ở của C và địa điểm thuộc các phường X, X, Xuân T2, Bảo V và xã B, TP L, tỉnh Đồng Nai, C đã 68 lần bán trên 69 gói ma túy đá, với giá từ 200.000 đồng đến 6.000.000 đồng/gói cho Châu Nhuận P, Lê Hồng N và các đối tượng tên S, Q, H1, X, T3 và nhiều người khác (chưa rõ lai lịch). Trong đó: P đã 64 lần giúp sức C bán 65 gói ma túy có khối lượng 355gam, loại Methamphetamine; O đã 04 lần giúp sức C bán 04 gói ma túy đá và O còn 02 lần giúp sức C đưa cho P 70gam ma túy loại Methamphetamine để P mang đi bán.

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 09/5/2024, tại đoạn đường H thuộc khu phố E, phường X, TP L, khi C mang 01 gói ma túy có khối lượng 2,5048 gam, loại Methamphetamine đi bán cho người tên T3 (chưa rõ lai lịch), thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ 02 gói ma túy có khối lượng 27,1134gam, loại Methamphetamine Cường tàng trữ để bán.

Vào lúc 19 giờ ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T, tỉnh Đồng Nai khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Châu Nhuận P thu giữ 03 gói ma túy, có khối lượng 0,6232gam, loại Methamphetamine mà P nhận từ C chưa kịp mang đi bán.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hiệp C và Nguyễn Thị Yến O đều cho rằng 02 lần bị cáo O giao hộp bánh và hộp đựng máy khoan cho P thì O không biết trong đó có ma túy. Tuy nhiên, tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Bản tự khai ngày 19/11/2024 (BL 376), 09/5/2024 (BL 374); Biên bản hỏi cung ngày 16/11/2024 (BL395) có sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị L1 – luật sư bào chữa đều thể hiện bị

cáo O biết rõ trong hộp bánh, hộp đựng máy khoan cho P đều có ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo O xác định quá trình điều tra không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình và các lời khai tại cơ quan điều tra đều hoàn toàn tự nguyện.

Như vậy, căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Trương Hiệp C là người rủ rê và đã nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng ma túy 1.210gam, loại Methamphetamine (trong đó: C đã bán 1.179,7586gam, còn lại bị thu giữ của C 29,6182gam; thu giữ của C đưa cho P là 0,6232gam); Châu Nhuận P là người nhiều lần giúp sức Trương Hiệp C thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bằng cách giao ma túy cho người mua với tổng khối lượng ma túy là 355gam, loại Methamphetamine (trong đó: P đã giao 354,3768gam; còn lại bị thu giữ 0,6232gam); Nguyễn Thị Yến O là người nhiều lần giúp sức Trương Hiệp C thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bằng cách giao ma túy cho người mua, giao ma túy cho P với tổng khối lượng ma túy trên 70gam loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo Trương Hiệp C, Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội danh và hình phạt hoàn toàn phù hợp với điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố và viện dẫn tại Cáo trạng.

[3] Hành vi của các bị cáo Trương Hiệp C, Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và cũng là người sử dụng ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng do muốn có tiền tiêu xài, muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo Trương Hiệp C đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về để bán cho những người nghiện khác. Còn các bị cáo Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O là người giúp sức tích cực, trực tiếp lấy ma túy của C để giao cho người nghiện.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, không phân công nhiệm vụ, cấu kết chặt chẽ, mà chỉ tiếp nhận ý chí của nhau để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Trương Hiệp C là người trực tiếp mua ma túy của đối tượng tên H2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) về bán cho người khác và rủ Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O giúp. Do đó, vai trò của bị cáo C cao hơn vai trò của các bị cáo P, O.

Trương Hiệp C đã mua bán trái phép 1.210gam, loại Methamphetamine; Châu Nhuận P là người nhiều lần giúp sức Trương Hiệp C thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng ma túy 355gam, loại Methamphetamine nên Trương Hiệp C, Châu Nhuận P đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự "Methamphetamin có khối lượng 100 gam trở lên" theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Thị Yến O là người nhiều lần giúp sức Trương Hiệp C thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy trên 70gam loại Methamphetamine, nên bị cáo O đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Methamphetamin có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam" theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để các bị cáo nhận ra được sai phạm của mình, có hướng cải tạo để trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính tiết tăng nặng: Các bị cáo đều nhiều lần bán ma túy cho người khác nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại các điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trương Hiệp C đã có 02 tiền án. Ngày 02/11/2018, bị Toà án nhân dân TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù; ngày 27/02/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù cùng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không biết ăn năn hối cải, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu. Ngày 29/8/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là TP L), tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai 20 tháng.

Bị cáo Châu Nhuận P cũng là người có nhân thân xấu. Ngày 06/01/2016, Châu Nhuận P bị Tòa án nhân dân TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 03/7/2014, Châu Nhuận P bị Công an thị xã L, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo, về hành vi đánh bạc. Nay, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Châu Nhuận P đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Trương Hiệp C, Nguyễn Thị Yến O đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, các bị cáo cố tình thay đổi lời khai nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo Trương Hiệp C đã tự nguyện khai báo hành vi vi phạm; bị cáo O có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với Lê Hồng N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 28/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định tách hành vi, tài liệu của N và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T, tỉnh Đồng Nai, tiếp tục làm rõ xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với các đối tượng tên H2 (Nguyễn Viết H2), T3, H1, Q, X, S và nhiều người (chưa rõ lai lịch) đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy cho Trương Hiệp C, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Chị Trần Thị Quỳnh T1 là chủ số tài khoản 2499115588 của ngân hàng T4 nhưng chị T1 không đứng ra mở tài khoản, không cho bất cứ ai mượn thông tin cá nhân để mở tài khoản trên và không sử dụng tài khoản này nên không có cơ sở xử lý đối với chị T1 là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 996/KL-KTHS ngày 15/5/2024; số 995/KL-KTHS ngày 16/5/2024); 01 bình giữ nhiệt màu xanh bằng kim loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bình, ống hút, nỏ thủy tinh); 01 nỏ thủy tinh; 02 cân tiểu ly (cân điện tử) là vật cấm lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Trương Hiệp C: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe môtô biển số 60B2-869.86, kèm giấy chứng nhận đăng ký môtô biển số 60B2-869.86 mang tên Trương Hiệp C (có số khung: MH1JM512XNK143856; số máy: JM51E2142876; màu sơn: xanh đen); 01 điện thoại di động hiệu S1 A55 5G màu tím (có số sêri: R5CX408YHKP, kèm số thuê bao 0393.706.433) là tài sản do phạm tội mà có và dùng vào việc phạm tội. Buộc bị cáo C phải nộp 60.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.446.261 đồng trong tài khoản của bị cáo C tại Lệnh phong tỏa tài khoản số số 2858/LPT-CSMT ngày 11/11/2024 để đảm bảo thi hành án.

- Đối với Châu Nhuận P: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 09 Pro màu xanh, số sêri 27953/20W302280, kèm theo số thuê bao 0376.293.196 là phương tiện P dùng vào việc liên lạc mua ma túy với H3; buộc P giao nộp 20.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Thị Yến O: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G màu tím (có số sêri: R5CX332G3LV, kèm số thuê bao 1: 0344.486.395 và số thuê bao 2: 0979.915.902) là tài sản do phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

8] Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Quan điểm của các luật sư bào chữa cho các bị cáo có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Hiệp C, Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 39, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trương Hiệp C.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Trương Hiệp C tù Chung thân, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 09/5/2024.

Căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Châu Nhuận P.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Châu Nhuận P 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2024.

Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Yến O.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến O 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2024.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 996/KL-KTHS ngày 15/5/2024; số 995/KL-KTHS ngày 16/5/2024); 01 bình giữ nhiệt màu xanh bằng kim loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bình, ống hút, nỏ thủy tinh); 01 nỏ thủy tinh; 02 cân tiểu ly (cân điện tử).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe môtô hiệu Honda, số loại VARIO 125, biển số 60B2-869.86 màu sơn xanh đen, số máy: JM51E2142876, số khung: MH1JM512XNK143856, dung tích xi lanh 124cm^3; 01 điện thoại di động hiệu S1 A55 5G màu tím có số sêri: R5CX408YHKP, kèm sim.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 09 Pro màu xanh, số sêri 27953/20W302280, kèm sim.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G màu tím (có số sêri: R5CX332G3LV, kèm sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai ngày 06/12/2024).

+ Buộc bị cáo Trương Hiệp C phải nộp lại 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng; buộc bị cáo Châu Nhuận P phải nộp lại 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.446.261 đồng trong tài khoản 1030686306 mang tên Trương Hiệp C tại ngân hàng V1 theo Lệnh phong tỏa tài khoản số số 2858/LPT-CSMT ngày 11/11/2024 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Hiệp C, Châu Nhuận P, Nguyễn Thị Yến O mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo, chị T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam B5 - CA tỉnh ĐN;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐN;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh ĐN;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐN;
- Bị cáo, đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Đình Trung